DÉPOT LÉGAL

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ NĂM — SỐ 489 MỖI SỐ 5 xu 辛未年十月十六日 NGÀY THỨ TƯ 25 NOVEMBRE 1931

GIÁ BÁN

	BÔNG-PHÁP	NGOẠI - QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.50	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo việc riêng, tin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH - THÚC - KHÁNG
Quản-lý
TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

敲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO - QUÁN
35 193, đường Đông-ba Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Quân - tử học đạo, có phải là chí câu ăn hay sao?
(Bảnh-Canh)

HỌC ĐỂ LÀM GÌ?

Cái học «can-lộc» ăn đã in sâu trong não người mình

Học để làm gì? Câu hỏi ấy nghe ra cũ quá, mà trả lời cho vẫn tắt và bao quát, cũng không dễ. Song theo lối học các nước văn-minh ngày nay, như khoa học, triết học, có học chuyên môn, có học phổ thông, trước là phát xiển chân lý trong vũ trụ để mở đường tấn hóa cho loài người, thứ nữa cũng thu được tri thức thông thường và nghề nghiệp thực dụng, để tạo thành tư cách người quốc dân cho xứng đáng, nói tóm lại là học có thực dụng vậy. Cái học bên Á-đông ta về mấy đời sau nầy thì khác thế, mà nhứt là ở nước ta—học ta theo văn hóa Tàu. Bình tâm mà nói, lý tưởng không có quốc giới. Hiền triết Á-đông ta đối với việc học, cũng nói: «học để đến đạo, học để làm người»; xem sự học cũng quan trọng, và cũng khuyên người đời học việc hữu dụng. Song trong hiền học mênh mông, rừng văn bác ngát, chỉ một đôi câu để tỉnh như thế, người học theo không biết đâu là bờ bến; mà lại có những câu như: «Học xưa vào làm quan», «học giỏi thì làm quan» (學古入官, 學優則仕) v.v., thành trong học giới lại thấy trổ ra một con đường lợi lộc.

Lạ gì cái tánh lợi kỷ của loài người, cái gì tiện lợi cho việc riêng của mình thì không ai giạy cũng giỏi thừa ra, huống sách giạy đời mà có mở ra con đường ấy. Theo lý thuyết của hiền triết, nói học làm quan, là cốt đem sở đắc trong sự học mà làm ra công nghiệp giúp đời. Nói làm quan cũng như nói học và hành, nghĩa là thì cái sở học của mình, chớ không phải chuyên giạy về nghề kiếm lợi. Song «quan» là một cái địa vị chiếm phần ưu đãi trong xã-hội nhiều giai cấp, không nói lợi mà cái lợi đã nằm sẵn ở trong. Vì thế mà con đường rộng rãi chân chính trong học giới thánh hiền, trở ngó bắc cầu, một đời một sai đường chính đi, trở lại nên chữ «quan» làm chỗ qui túc cho sự học. Chính ông Khổng là ông tổ độc nhứt phương Đông, mà học trò ông đã có người xu hướng về đường lợi lộc (Tử Trương 子張, 學干祿), huống gì bọn học trò học lóm sau nầy!

Cái học làm quan nào có phải mới đây đâu, tánh di truyền đã thâm nhiễm từ mấy trăm đời kia. Xin cứ một đôi việc để cho học giới ta suy xét:

1) *Tô-Tần đời Chiến-quốc.* — Đời Chiến quốc có tiếng là đời học thuật toàn thạnh, có anh Tô-Tần tài học có tiếng. Nói công học của anh ta, nào nghiên cứu sách âm phù của Thái-công, nào giảng câu sách Tung hoành của Quỉ-cốc, cho đến tình thế lục quốc lúc bấy giờ, địa hình dân số, khảo cứu tinh tường; siêng học cho đến đổi treo đầu tóc trên rường nhà, để tránh sự ngủ, công phu khó nhọc là giường nào! Nhưng mục đích sự học đó, đến lúc mang tướng ấn và nhiều vàng là hết chuyện từ 金子!

2) *Châu-mải-Thần đời Hán.* — Mải-Thần nhà nghèo, vừa đi bái củi, vừa đọc sách, ham học cho đến đổi gánh củi ra đường mà miệng vẫn cứ ca cứ đọc, làm cho người vợ lấy làm xấu hổ mà đòi ly dị. Nhưng mục đích anh ta học để làm gì? Đến khi lãnh được cái ấn Thái thú quận Cối-Kê 會稽太守, được thỏa cái chí giàu sang về làng để lên mặt mà lòe với bạn làng xóm khinh rẽ mình ngày trước, ấy là mãn nguyện!

Lối học để tiện như thế, trái với cái học chân chính thánh hiền là giường nào! Thế mà cái độc nó di truyền trong học giới — nhứt là học giới nước ta — khiến cho lắm kẻ không những không lấy làm để tiện, lại theo mà ca tụng tán dương, cho là mục đích độc nhứt trong sự học. Xem những câu: «Đỏ tía dầy triền đều là người đọc sách» (紫朝朱紫貴皆是讀書人), và: «Một con chịu ơn vua, cả nhà ăn lộc trời» (一子受皇恩全家食天祿), đã thành câu thánh - kinh in sâu trong não người đi học.

Học cũ đã thế, học mới cũng chả khác gì. Nay thử hỏi mấy nhà phụ huynh cho con đi học, và bao nhiêu trò cắp sách vào trường, trong số trăm ngàn người đã có mấy ai lột ra ngoài phạm vi cái mục đích «tía đỏ» và «ăn lộc» kia chưa? Xuống một bậc nữa thì ngồi thờ đình trung, chức dịch hương thôn, lo chiếm một chỗ ngồi cúng phần thịt biếu, cái học Tô-Tần và Châu-mải-Thần đi độc đến thế, có đáng ghê không?

Trên vài mươi năm nay, Âu hóa tràn vào, trong nước có trường học mới, và cách thi cử đổi khác, thường nghe người ta nói «học thuyết mới, tư tưởng mới», và có kẻ đã mạo sát lối học cũ ngày xưa. Những kẻ lưu tâm đến học giới, vẫn đã có bụng mừng thầm. Nào ai có ngờ cái vỏ đổi mới mà cái cốt vẫn còn nguyên; không kể những lớp ít tuổi, tri thức còn non, chí khí chưa định, hâm mộ những bằng nọ bằng kia, cầu được chen chưn vào một ghế trong khém công sở nào, đã là đắc ý; mà đến những kẻ đông độ, tây du, tự xưng là tay gộc trong phương tân nhân vật, thường thường mở miệng đả xóa mạ quan trường, mà chưa được bao lâu thấy cũng nay cầu phẩm nầy, mai mong tước nọ; kế đó bước chưn vào cái thang chín nấc «bợ trên đạp dưới» kia, mà chiếm được mội địa vị hơi khá khá, thì bao nhiêu học vấn chí khí ngày trước, vứt cả theo giòng nước chảy: ngày trước mắng người, ngày nay dơ mặt mà chịu người mắng. Rút cục mục đích sự học cũng đến làm học trò Tô Tần Châu - mải-Thần là cùng. Cựu học thì chẳng nói làm gì, đáng buồn cho cái trò Tây học!

Kẻ viết bài nầy, không có ý chỉ trích gì ai, song sự học trong thế giới ngày nay, cao xa và ích lợi vô cùng, mà cái học ở nước ta, cũng nằm trong cái khuôn ba chữ «học cầu lộc». Ngày trước tự xưng học trò ông thánh bên Á - đông, đã chưng mảo cao áo dài, làm trò cười cho người ngoài; e rồi sau nầy lại xuất hiện vô số học trò tự xưng là đã hấp thụ cái văn minh Thái - Tây, đem cái lốt Âu-hóa kia mà múa men trên trường «tía đỏ và ăn lộc», chớ chăng không! Vậy xin kiết luận rằng: Học giới Việt-nam ta, bất luận Hán hay Âu, hay gì gì nữa, nếu mà cứ sản xuất những người chỉ có cái mục đích «học để cầu lộc» thì xin đừng nói đến quốc gia xã-hội.

Học trung nhân

VAN-VAN

ĐỀ ẢNH

I

Thấm thoát bao nhiêu tuổi chất đầu,
Bấm tay ngày tháng dật minh đau!
Dưới đèn hỏi bóng buồn gì thế?
Mở mắt từng trông cuộc bể dâu.

II

Vô tình vũ trụ có ta ư?
Phải tính làm sao khỏi sống vờ.
Cái nợ nhân quyền đành phải trả,
Thân tâm bao quảng lụy vì tơ.

Melle H. T.

CHUYỆN HAY

Dùi đánh đục, đục đánh sáng

Cái đục đặt sẵn trên sáng, hễ lấy dùi đánh vào đục, tức là đục đâm vào mình sáng. «Dùi đánh đục, đục đánh sáng», câu nói ấy còn ai là không hiểu nữa. Đó là nói về cái ảnh hưởng giáng tiếp: dùi không cần đánh vào sáng, mà mình sáng phải lủng. Cũng như trong các công sở ông quan trên có khi nào la rầy ông quan dưới đâu, chỉ quở sơ ông quan dưới không biết bao nhiêu rồi. Nói cho phải, Lạc-nhân chưa khi nào làm quan, nhưng lấy cái nào nghĩ ra, thì trong các hàng ghế các công sở chỉ là thế đó.

Và mới rồi bữa 10 Novembre, quan Toàn-quyền Pasquier có ký một tờ thông tư cho các quan thủ hiến trong cõi Đông-dương làm cho Lạc-nhân hiểu thêm cái «sự sống» trong các tòa, các sở. Tờ thông tư ấy đại ý nói:

«Bản chức nghe rằng có nhiều «viên chức người Pháp hay «dùng các tiếng bất nhã «tao» «mầy» mà xưng hô với các liêu «thuộc người Nam. Vậy bản «chức mong rằng các quan thủ «hiến nên ra lệnh cho các viên «chức ở dưới quyền các ngài «từ nay sắp đi phải bỏ cái thái «độ bất nhã ấy.»

Gọi bằng mày tao, mà quan Toàn-quyền nói trong tờ thông tư đó, tức là tiếng Pháp kêu bằng «tu, toi». Tiếng Pháp nầy có nhiều ý nghĩa tùy như cái nhịp mà mình dùng nó. Thường thường cha con anh em trong một nhà, hoặc bậu bạn thân thiết thì không kêu nhau bằng «vous» mà kêu bằng «tu», «toi». Còn đối với người ngoài, và trong trường giao thiệp muốn dử phép lịch sự, thì khi nào cũng dùng tiếng «vous» chớ không nên dùng tiếng «tu, toi». Còn một nghĩa nữa: dùng tiếng «tu, toi» là để kêu một người mà mình khinh bỉ hoặc để mắng nhiếc người ấy. Trong nhịp sau nầy cách xưng hô bằng «tu, toi» có thể dịch ra tiếng Nam là «tao mầy». Chính là cái cách xưng hô mà quan Toàn-quyền nói trong tờ thông tư trên.

Lạc-nhân

HỘI - ĐỒNG ĐỀ - HÌNH TẠI HANOI

Vụ Đông-dương Cộng-sản-đảng — Vụ tổ-chức lại Việt-nam-Quốc-dân-đảng — Vụ ám-sát Trần-thị-Uyển và Trần-thị-Nhu tại Haiphong

Sáng hôm 16 novembre, Hội-đồng đề bình lại họp lần sau chót tại Hanoi.

Số người bị cáo lần nầy, có đến 120 người. Trong đó có mấy tay quan hệ: giáo sư Nghiêm-Toản, mới tốt nghiệp nghiệp trường cao đẳng sư phạm; Dương hạt-Đinh là người tử phiên Đề-hình ngày 2 Juillet 1929 trở đi, lần nào cũng thấy nói đến tên, nay mới thực có mặt; Trịnh-đình-Cửu và Lê-thị-Chất.....

Cũng như mấy lần trước lính mật thám và cảnh binh canh gác.

Đúng 8 giờ, đọc bản cáo trạng, xong thì bắt đầu cuộc thẩm vấn.

TRẦN-VĂN-LAN tức Giáp, nhận có vào Đ. D. C. S. Đ. trong năm 1931; đảng nầy đã có lần âm mưu khuynh phúc chính-phủ Đông-dương. Lan vẫn giữ những lời khai trước và thêm rằng mình vào đảng cộng sản mục đích là chết sống chống với các nhà tư bản

ĐẶNG-ĐÌNH-QUÝ nhận có lãnh chức bí thư trong Đ. D. C. S. Đ. và xin Hội-đồng tha hết những người kia vì họ đã bị trục ra ngoài rồi.

PHẠM-THỊ-HẢO, tức Nho, nhận có chưn trong Đ.D.C.S.Đ. và có lần toan trốn sang Trung-hoa. Sau khi trả lời những câu hỏi của Hội đồng rồi, Nho có diễn thuyết một vác về vấn đề giải phóng của phụ nữ Việt nam

LINH TOÀN ĐÌNH tức Sang, 18 tuổi, cựu học sinh trường nữ sư phạm, trả lời những câu hỏi của Hội đồng, bác hết những lời buộc tội. Sau lại diễn thuyết về chủ nghĩa cộng sản, nhưng bị ngăn trở, không thể nói hết được, chỉ kết luận gấp bằng mấy tiếng to:

NGUYỄN-TÁO, tức Trác, bị cáo trong năm nay tại Haiphong có đắc các dấu của mấy tòa sứ Hà-đông, Hà-nam, Nam-định, Thanh-hóa, và lạo 3 cái căn cước 26 cái giấy thuế thân đã. Táo nhận hết, chỉ không nhận là có dự ban tài chính của đảng.

VŨ-VĂN-TƯ, tức Khắc, bị cáo có bắn vào hai viên Thanh-tra mật-thám khi hai viên ấy đến bắt anh ta. Tư cải rằng khi ấy vẫn có cầm khẩu súng lục trong tay, nhưng chỉ để hộ thân mà thôi, chớ không bắn vào ai.

PHẠM-VĂN-CHƯ, tức Tên, bị cáo có chưn trong đảng C. S. mục đích để để đánh đổ chính phủ, đã lập một chi bộ ở sở giấy thép, có phát truyền đơn hồm 1er Avril. Chư nhận có chưn trong đảng C. S. có truyền đơn thì chưn đi phát bao giờ.

NGUYỄN-VĂN THỊNH, tức Lưu, trước sở mật thám nhận có chưn trong đảng C. S., có rủ được nhiều người nhập đảng, có chân trong ban tài chính và có đi phát truyền đơn. Thịnh nhận lời khai tại dự thẩm là đúng và nói thêm rằng đã lâu không hành động việc gì.

NGUYỄN - THỊ - THUẬN, tức thị Hợi, người ngăm ngăm đen, trục ngoại đôi mươi, hai mắt sác sảo, bị cáo có chưn trong đảng C. S. Thị-Thuận nói thì vào đảng để đánh đổ chế độ xã-hội.

TRẦN-TRỌNG-CHI, tức Đích, bị cáo trước có chân trong V. N. Q. M. Đ. C. H cam vụ bắt cóc Tham-thiên-Đường ở Haiphong, làm trưởng chi bộ nhà máy Sợi và máy Điện. Có hành động nhiều việc ở Hongay. Chi nhận, song chối một vài đều.

PHẠM-V-CẢT, tức Thành, có chưn trong đảng C. S. từ năm 1930, có truyền chủ nghĩa của đảng cho nhiều người, có phát truyền đơn và dán giấy cách mệnh, ai có lập hội đồng định công việc biểu tình, có giao súng cho một đảng viên khác để bắn người. Cảt nói những giấy tờ của anh ta không có gì là quan trọng cả, còn việc anh ta cổ động biểu tình chẳng qua vì thấy những người làm công bị xã hội ngày nay dày vò nên phải tìm cách phản kháng.

Quan chánh án hỏi anh ta có phải bị bọn thợ thuyền ném đá và đuổi không cho cổ động?

Cảt nói đó là lũ tôi tớ của chủ sai khiến lũ kia làm, chứ thợ thuyền không ai đuổi.

VŨ-THIỆN-CHÂU, trước có chưn trong V. N. T. N. C. M. Đ. C. H sau vào đảng cộng-sản, có tổ chức nhiều cơ quan tuyên truyền. Châu nói mục đích của đảng C. S. không phải đánh đổ chính phủ mà đánh đổ chính phủ hiện thời mà lập một chính phủ khác.

NGUYỄN-THỊ-NGẠN bị cáo có chân trong V. N. Q. D. Đ. bị tầm nã đã lâu. Thị Ngạn nói chị ta không có tội, chỉ có tội yêu nước mà thôi, nếu như yêu nước là một cái tội. Lại nói mình làm như thế là để đả đảo cái chính sách ngày nay mà lập một chính sách tốt hơn. Nói chưa dứt lời quan chánh liền cho về chỗ.

NGHIÊM-TOẢN, người bé nhỏ, trông có vẻ nho nhã, nguyên tốt nghiệp trường Cao đẳng Sư-phạm, có giạy mấy trường tư tại Hanoi và cùng bạn đồng chí lập một tờ báo riêng, bị cáo có chân trong V. N. Q. D. Đ. từ năm 1930 Toản định cải tổ lại V. N. Q. D. Đ và định cách hành động cho có trật tự. Toản giữ lời khai tại dự thẩm.

NGUYỄN-ĐỨC-CẢNH, bị cáo có can vào vụ ám sát sát Thị Uyển. Cảnh nói vụ ám sát Thị Uyển là thuộc về việc của đảng Thanh Niên chứ không phải của đảng C. S., còn thủ phạm trong vụ ám sát ấy là một người tên là Hải chứ không phải Lân. Lại thêm rằng thị-Uyển bị bắn

(Xem qua trang ba cột tư)

QUAN TỔNG - TRƯỞNG THUỘC-ĐỊA ĐÁP TÀU ĐI XIÊM

Quan Tổng - trưởng Thuộc - địa đến Saigon từ ngày 16 octobre, đi kinh lý 5 xứ Đông-dương, đến bữa 15 novembre trở về Saigon, sáng ngày 16 novembre là giáp y một tháng, lúc bốn giờ chiều ngài đã đáp chiếc tàu trận «*Dugueay Trouin*» mà đi thẳng sang kinh thành Vọng - các nước Xiêm.

Cũng trong ngày ấy Reynaud phu nhân và lệnh ái đã đáp chiếc tàu «*d'Arlagnon*» về ngay Pháp.

Quan Tổng-trưởng ở Xiêm-la bữa 20 đã cỡi máy bay đi luôn về Pháp.

NHÃN-KHOA THƯỜNG-THỨC

Con mắt bề ngoài như thường mà không trông thấy (1)

Trông đen không có mây, không có vảy cá, mắt không xọp tròng, bề ngoài ngó như thường, mà kỳ thiệt không thấy đường. Độc-giả cũng đã gặp những người có tật như vậy.

Nhân cớ gì sinh ra kết *quả* ấy? Làm thế nào mà nhận được cái «kết quả» ấy lúc mới phát hiện, để lo chữa đặng tránh khỏi sự đui mù?

Những bệnh sinh ra đui mù

Ở xứ ta phần nhiều người bị đui mù là do các bệnh sau nầy:

— đau tròng đen (kératite), (bài trước đã nói rồi).
— Sưng con ngươi.... (iritis)
— Cứng mắt.... (glaucome)
— Đục tinh-cầu (cataracte)
— Sưng lớp-huyết (choroidite)
— Sưng phần thần-kinh của mắt (rétinite et névrite optique).

Các bệnh nầy ta nên gọi là bệnh *đau mắt* để dễ phân biệt với bệnh *đỏ mắt*. Sự phân biệt nầy rất quan hệ về mục đích thường thức, vì là cái nguyên nhân và ảnh hưởng của hai bệnh khác nhau: đỏ, thường thường nhẹ, đau phần nhiều nặng.

Dấu hiệu của bệnh mắt

Bệnh đỏ mắt phát ra như thế nầy: đỏ, có ghèn (dí) và trông thấy tỏ rạng. Có khi tất cả tròng trắng đỏ như

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

miếng huyết, có khi chỉ một vài tia máu đỏ nơi khóe trong; cùng một lúc đó ghèn ra nhiều đến nỗi dính cứng hai mi, hay là ra ít, chỉ có một hột nơi khóe trong. Tuy đỏ, mà mắt vẫn thấy như thường: có cậu học trò mắt đỏ nặng mà vẫn viết chữ đọc sách, có người thợ mộc đỏ mắt nặng mà vẫn đục đẽo chạm trổ. Trong bệnh đỏ mắt, sự trông thấy không kém sút, vẫn còn nguyên, nên chú ý đến dấu hiệu đó.

Dấu hiệu của bệnh đau mắt

Mỗi một bệnh đau mắt đã kể trên có ít nhiều đặc tánh riêng để cho nhà chuyên môn biết mà nhận, nhưng mà tất cả bệnh ấy đều có một cái tánh chung hình như đã sở định để cho người thường biết để sớm lo tìm phương điều trị. Tánh chung đó tức là: *thấy không rõ, thấy kém, thấy bớt đi.* Cái dấu hiệu nầy tự người bệnh biết lấy: đồ vật dụng trong nhà, mấy hôm trước thấy rỏ nay không phân biệt được lỏ tường như xưa; ban đêm thấy một ngọn đèn thành hai, ba ngọn, hay là thấy cái vành tròn xung quanh ngọn đèn; nếu đọc sách thì lại dễ nhận ra sự mình trông thấy kém sút hơn nữa. Có người lại bị sáng quá thấy không rỏ hay là lúc chạng vạng lại bị «quáng gà», có người nhắm mắt lại thấy nhiều đốm đốm bay trước mắt.

Nói tóm lại:

Đau mắt thì thấy chưa rõ; đỏ mắt thì thấy rõ.

Tôi cố nói đi, nói lại chỗ nầy để độc giả in trí bởi vì tôi thấy bà con ta nhiều người đau mắt mà cứ đeo theo phương đỏ mắt mà chữa mắt, đã không công hiệu gì mà lại làm cho bệnh của mình nặng, đến khi cuối cùng mới chịu đến sở nhãn viện thì ít kẻ được hạnh phúc mà khôi phục lại được sự thấy.

Căn nguyên bệnh đau mắt

Những bệnh đau mắt kể trên sinh ra bởi nhiều nguyên lý, nhưng mà phần nhiều các bệnh ấy do tại độc «tim la» mà ra. Xứ ta tim la là một bệnh rất thông thường, người mình vì không hiểu sự nặng của bệnh ấy về sau, cho nên có ý cầu thả ít kẻ chịu điều trị cho chân đáo, để cho độc thâm nhiễm mãi trong mình mà làm hại nơi mắt. Khi bị bệnh tim la, muốn tránh cái độc đó, nên chữa thuốc ít ra cũng được 3 năm, dầu bề ngoài không phát hiện chứng cũng vẫn chữa thuốc.

Khám và trị bệnh đau mắt

Tại sở nhãn-viện, phép khám các bệnh đau mắt, đại khái như thế nầy:

— đo lường sức thấy: xa, gần, rộng hẹp.

— xét thử mắt có phân biệt được các sắc xanh, đỏ, trắng v. v.

— đo mắt cho biết cứng hay mềm

Dùng phép chiếu gương trong buồng tối mà khám xét tròng đen, xét con người và xét rõ hình dạng của đáy mắt (fond de l'œil)

Khám mắt xong, xét đến châu thân, cốt tìm cho ra cái nguyên lý đã sinh ra sự mù lòa, rồi mới thi hành những pháp điều trị: điểm, uống, thoa thuốc hay là mổ xẻ, lựa số gương, cái đó tùy từng bệnh. Các phép chữa đó có công hiệu cho những người bệnh đau mắt mới phát mà đi tới nhà thương ngay; những người để quá đến nỗi không phân biệt được ngày đêm, không chỉ được ngọn đèn trước mặt thì không chữa được nữa.

Y-sĩ H. M. L. (Huế)

(1) *Xem lại các bài: NHÃN KHOA ở T. D số: 334, 422, 428, 435.*

ĐỘC-GIẢ LUẬN-ĐÀN

Những mối cảm-tưởng về "MỘT BỨC THƠ HỐI-LỘ"

Trong trường hợp «thuyền chuyển» ở xứ ta, cái thói cầu cạnh để lựa nơi chọn sở, cùng cái trò vận động để trúng hứng lấy tiền, vẫn thường có luôn, song câu chuyện âm muội, nên ít khi phát lộ. Bản báo đăng bài lai cảo «Bức thơ hối lộ» của ông Tham L. sau khi ông đã nhẫn tâm phát biểu cái thư riêng một người bạn đồng học đồng hương với ông, mà ông đã cậy..... là có ý muốn phá toang cái màn che kín những thói đê hèn ấy, mà cốt là treo cái gương bậu bạn chung, để công chúng phán đoán, chớ không phải trách riêng gì một người thư ký kia. Nay được bài luận của một người độc giả có cái biệt nhãn, phát biểu chỗ thâm ý ấy, bản báo rất lấy làm hoan nghênh, vậy đăng sau nầy gọi là để tỉnh cái nghĩa ba chữ «Gương bậu bạn» trong bức thơ ông Tham L. mà ông đã có lòng hiến cho độc giả.

L. T. S

Tôi đọc báo Tiếng-dân số 435 ra ngày 11-11-1931, đến bài «Một bức thơ hối-lộ» thì tự nhiên trong lòng tôi đau đớn vô cùng. Tôi đau đớn như vậy không phải là vì thương tiếc cho thầy thơ ký bị triệt chức kia đâu; tôi đau đớn là đau đớn cho cái lòng người đen bạc đời nay vậy.

Ôi! khi tôi mới đọc qua bài ấy một lượt đầu, thì tôi rất khen cho ông Tham-tá Ng. b. L. có lòng công bằng khẳng khái thi hành được câu «pháp bất vị thân», khiến nhà pháp luật soi thấu những đều âm muội mà bài trừ những kẻ thường phỉnh người để ăn lối lộ. Phải, cái tệ hối lộ thiệt là cả man độc ác, ngày nào nó còn tồn tại, tức ngày ấy dân ta còn phải lầm than. Nên gặp nhịp mà bài trừ nó được, thì cái nhịp ấy thiệt không đáng bỏ qua vậy. Ông B. Ch. đối với một người bạn học mà còn như vậy, thì không rõ ông đối với những người khác, không phải là bậu bạn, mà nhứt là không có học-thức, không đủ trí phán-đoán như ông Tham tá đây, thì cái thủ đoạn hối lộ của ông sẽ đến bực nào? Nếu xét ra mà việc quả như vậy thì chuyến nầy ông bị triệt chức thiết tưởng cũng không phải là mười phần oan ức cả mười. Vậy tôi càng khen lòng công bình khẳng khái của ông tham tá kia bao nhiêu, thì tôi lại càng chê cái thói đê tiện của ông thơ ký nọ bấy nhiêu.

Nhưng khi tôi đọc lại bài ấy một lần 1 ứ hai, vừa đến câu «....Sau biến cho chư độc giả một cái gương bầu bạn đời nay sớm nên xa lánh», thì tôi rất đổi bùi ngùi, thở dài mà tự hỏi mình rằng: Không biết cái «gương bầu bạn đời nay» mà ông tham tá L. đem hiến cho độc giả đây là cái gương nào? Cái gương ông thơ ký phỉnh bạn mà ăn hối lộ ru? Cái gương ông tham tá lạm dụng lòng tin cậy của bạn mà giết bạn không gươm ru?

Ôi! Tình bầu bạn đời nay đến như thế là cùng! Ai là kẻ còn nghĩ đến nền luân-lý nước nhà mà không đau lòng xót ruột! Một người vì tiền mà quên nghĩa; xem ba chục bạc là một số tiền rất mọn mấy to hơn cái nghĩa bầu bạn là một cái nghĩa lớn trong luân thường, làm người như thế thiệt là khả ố khả khinh.

Nhưng người kia đã nhờ bạn đó giúp việc thuyên chuyển cho mình, thế là tự mình đã khởi đầu, không phải là vô cố mà người ta bày việc để ăn hối lộ. Bạn sở dĩ vì tin mình nên mới viết thơ tỏ tình thiệt với mình (cái tình thiệt ấy vẫn là dã man thiệt). Xem như trong thơ thì ông B. Ch. rõ không phải dọa người lấy của, mà chính đã khẩn khái một cách gả đối đê tiện để xin bạn một món tiền công về việc mình đã đó giùm. Coi như câu «....Cái ấy là tùy ý vous, như vous có nghe thì tốt, không, moi ý với họ cũng huề» thì có ý gì là bó buộc đâu. Tôi thiết tưởng đã tự xưng là «bầu bạn đồng học đồng hương» với người, mà nhứt là bạn mình đã tin mình thì trước khi «dụng lý» e nên «xử tình» đã mới phải. Vẫn biết việc bạn toan làm là việc bậy, nhưng bổn phận mình là người biết phải há lại không nên chỉ bảo đường ngay lẽ thẳng để cho bạn bỏ thói đê tiện mà trở nên con người lương thiện hay sao? Phương chi việc bạn làm đây còn ở trong vòng dự định, mà dầu cho có thành thực sự đi nữa, thì cái lỗi mình cũng không phải là không có một phần, vì chính mình cũng đã không tự xử toàn theo công đạo. Nếu không, thì còn hồi trước chỗ mình phải dồi làm chi? Vậy khi ông tham tá được cái thơ kia nên viết thơ lại mà bày lẽ nhải trái để bạn biết mà chừa về sau, thì chẳng là có nhơn hơn sao? Mà lẫu không vị tình đi nữa, thì đem cái thơ của bạn gởi cho mình mà đưa cho chủ mình xem, thiết tưởng cũng là đủ lắm rồi, còn đem trình với quan trên đăng lên tờ báo, để bêu một cái trò cười cho công chúng?

Theo thiển ý tôi, thì tôi nghĩ rằng khi ông L. đã làm việc nầy, thì đừng nên nhắc đến mấy chữ «bầu bạn đồng học đồng hương» kia mới phải. Vì nếu chư độc giả sau nầy ai cũng theo cái gương của ông mà xử với bầu bạn, thì ở đời nầy cái tình bầu bạn quí hóa kia phỏng có tồn tại được không? Mà nếu cái lòng tin cậy nhau đã không có nữa, thì cuộc giao tế ở trên đời nầy sẽ ra thế nào?

Nhưng «lòng người là một cái vực sâu vô đề», ai biết đâu không phải vì một mối cừu thù mà ông tham tá đã làm ra việc nầy để trước trả được thù mà sau lại lập được công? Nếu như vậy thì độc giả nghĩ thế nào?

Một người đọc báo

VỤ CƯỚI XIN ĐÃ ĐẾN NƠI!

Theo lệ của nước Nam, nhà thi bắt đầu từ tháng tám cho tới tết là vụ cưới xin khao vọng. Vì lẽ ấy mà hiện nay NHÀ-BỐ CHÂN-HƯNG đã nghĩ chế sẵn ra nhiều đồ cưới trang như: hoa tai đầm, vòng chạm, xuyến, hạt, nhẫn, plaque, cùng các thứ bằng ngọc-thạch, kim-cương để tiện các ngài mua dùng. Vàng bao giờ cũng đúng tuổi, giá bán lúc nào cũng phải chăng.

Cần như số nhà 42 hàng Bạc, thì mua bao nhiêu quốc-trái cũng là ít.

Hiếu-sự lai cảo

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN
Xin đặt trước trọn tiền. Hạng tốt 7p50 Hạng thường 5p50 Ở xa thêm 0p50 tiền cước.
ĐÀO-DUY-ANH — Huế

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC
hai quyển mỗi quyển 0$20

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Quốc sự phạm được tha

Vừa rồi Tòa-khâm và viện Cơ-mật ký giấy tha những quốc-sự phạm bị án từ 3 năm trở xuống. Đã biết đích xác số quốc-sự phạm được tha ở các tỉnh như sau nầy:

Thanh-hóa	4	người
Vinh	42	»
Hà-tĩnh	200	»
Quảng-bình	7	»
Quảng-trị	5	»
Thừa-thiên	65	»
Quảng-ngãi	112	»
Sông-cầu	11	»
Nha-trang	32	»
Phan-rang	7	»
Phan-thiết	4	»
Banméthuột	11	»
Kontum	8	»

Tất cả là 508 người. Còn ở Quảng nam và Dalạt bạo nhiên, hiện chưa có tin đích xác.

Số tới sẽ đăng tên những quốc-sự phạm ở Thừa-thiên được tha.

Ban nhạc lính khố xanh ta trổ tài bên Pháp

Ban nhạc lính khố xanh (Musique de la Garde Indigène) ở Huế đi dự đấu xảo thuộc địa ở Pháp mới về mấy tuần nay.

Mấy tay mỹ nghệ ta đã trổ tài tại cuộc Đấu-xảo, và được công chúng rất hoan nghênh.

Tại thành Châtellerault có mở cuộc chợ phiên bán đồ cổ, có mời bạn nhạc ta đến thổi, tiếp rước rất trọng hậu. Tờ báo «*Avenir de la Vienne et de l'Ouest*» ngày 3 septembre 1931 có viết một bài dài, tường thuật buổi chợ phiên ấy, và khen ngợi cái tài mỹ nghệ của ban nhạc ta, không có điệu nhạc gì khó nào mà không hòa được. Nhứt là hai khúc «*La Grande marche de l'Emir*» và «*L'ouverture du Freischutz*» người dự thính vỗ tay không ngớt.

Ban nhạc ta đi dự đấu xảo như thế là không thẹn với câu mang chuông đi đánh xứ người. Phải chi tất cả đại biểu ta đi dự đấu xảo mà mỗi ai đều giỏi về công việc của nấy, như ban nhạc lính khố xanh, thì cũng không đến để cho người khác khinh miệt.

T. D.

HÀTĨNH

Thủ đoạn các bác xã-đoàn

Trong làng Thác-yên (thuộc phủ Đức-thọ) chúng tôi, tên Tr. kh. làm chánh đoàn trưởng, tên nầy khi trước có làm lý trưởng. Song vì những thủ đoạn «sâu mọt» của nó nên đã bị phạt và cách dịch; bây giờ nó luồn lỏi theo mấy ông đại hào mục được cử ra làm chánh đoàn. Ngựa quen đường cũ, những thủ đoạn «sâu mọt» của nó khi xưa, nay nó lại đem diễn lại luôn. Xem một việc nầy đủ rỏ: Trong bà con đồng họ với nó, có tên Tr. N. phải đi phu đoàn, nhưng trong nhà nghèo khổ, nếu đi phu thì không biết lấy gì nuôi vợ con, muốn mang cưa đục đi làm, phải đến kêu van với nó, nó đòi mỗi năm phải nạp cho nó 24$00, tên ấy kêu nài xin xỏ nó mới bớt cho 12$. Biết chuyện thực mới được. Dân nghèo, không nghề mà làm ăn, lại phải chạy tiền mà lo nạp thục cho người ta thuê kẻ khác làm!... Tội nghiệp!

Đình-Mười

Nguy cho nhà nông

Sau trận lụt làm hư chăm, lại bị cái hạn kéo dài đến nay, làm cho lúa tháng mười trổ không lên; đốt cháy ruộng mà; ruộng cấy khô nước, khó việc cày bừa, gia dĩ ở huyện Bố-trạch lại thêm cái nạn dịch trâu ghẻ gớm và nạn sâu keo hại lúa. Thật dã nghèo lại gặp lúc eo, trời già cắt cớ nhỉ! Me X. X.

QUẢNGNAM

Ỷ thế hiếp người

Ngày 13 Novembre, ký giả đi ngang qua làng Phước-Sơn (huyện Quế-Sơn), gặp cởi xe đạp đi trước, có hơn 10 người lính theo sau và một cái dài khiêng ước nặng hơn trăm kilos, đi tới gặp một người kiểm ngoái gạch tên là Phan-X., lính đập đánh tứ tung, bắt ép phải khiêng dài đi. Lý hượng thấy đánh hoảng hồn trốn hết. Phan-X. khiêng không nổi, chúng lại dùng thủ đoạn đánh đập ấy, bắt ép hai người gánh gạch thuê phải bỏ gạch theo khiêng dài. Đi chừng 300 trường, nặng quá để xuống nghỉ, mấy chú lính kia cứ tay đánh miệng la: «thằng nầy, không khiêng sao?»! Lên đến địa phận Phong-Phú, gặp một người cởi xe đạp, các chú lính thị quyền đi càn ngang giữa đường, muốn cản không cho đi, nhưng người kia cứ phép bóp chuông đi về phía hữu..... mấy chú lính cũng la:

. Lên đến xóm Quán chúng lại niết sách Phan-X. phải mua một chai rượu và hai đồng bạc, nhưng anh kia không có tiền.

Khi đó ký giả ghé vô thăm người bà con. Lúc trở ra nghe người ta nói lên làng Ngô-cang-đông cũng có đập đánh tên B. nữa.

. . . . . .

Gai mắt

AI-LAO

Những người bị bắt ở Savannakhet trong tháng Avril 1931

Nguyễn-tiết-Cương, 24 tuổi, người làng Dương Liễu, tổng Nam Kim, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, sanh đẻ tại Vientiane (Ai-lao), làm thợ máy ở mỏ Phontiou ra, luôn tiện gặp tàu về Savannakhet đi xuống. Chiều chủ nhựt 19 Avril, vào khoảng một giờ, tàu vừa tới bến, có một tốp lính khố xanh đón ở đấy mà bắt anh ta, hình như có xét được giấy má gì bí mật về quốc sự.

Ngày 20 Avril thì Trần-thúc-Loan, 23 tuổi, quê quán ở Quảng Bình, trước kia làm thơ ký cho mỏ Phontiou, rồi cũng về Savannakhet thăm nhà. Tối đêm ấy vào khoảng 8,9 giờ thì có lính tới bắt tống giam.

Cùng ngày ấy, vào khoảng 2,3 giờ chiều, có người tên là Lương-Minh, 23 tuổi, quê quán ở Thanh Hóa, làm thơ ký cho hãng máy gạo tỉnh Savannakhet, cũng bị bắt.

Sáng 21 và 22 Avril có hai người trợ giáo cũng bị bắt điệu về đây: là Võ-văn-Tuyên, 23 tuổi, người tỉnh Nghệ-An, sanh đẻ tại tỉnh Savannakhet, dạy ở trường Pháp Việt tỉnh Thakhek; Lương-ai-Cầu, 23 tuổi, quê quán ở Hà-tĩnh, dạy trường Pháp Việt tỉnh Paksé.

Cùng ngày đó Nguyễn-văn-Bông, 23 tuổi, làm Cai sở Lục Lộ, tỉnh Paksé cũng bị giải về Savannakhet quê quán ở Quảng-bình.

Sáng 22 Avril, hai người thơ ký Bưu-Điện tại Savannakhet cũng bị bắt luôn và Trần-văn-Kiểm, 23 tuổi, quê quán ở Hà-tĩnh, Nguyễn-văn-Bình, 23 tuổi, quê quán ở Bắc-ninh.

Sáng 23 Avril có hai người cũng

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bịnh
SÁN LÃI
Thuốc viên Dragées Rudy trị bịnh sán lãi rất thần hiệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con nít đều dùng được.
Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các hãng thuốc ở Saigon và các hãng ngành ở các tỉnh.
PHARMACIE NORMALE
(L. SARREAU)
119-123 rue Catinat -:- SAIGON
(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

BIẾU
Tôi biếu 1 món đồ dùng thường ngày, rất hữu-ích và có giá trị. Gởi 1 con cò 6 xu cho:
P. ROUSSEL, B. P. 48, CHOLON

1er Décembre 1931
là ngày sở
KHUYNH-DIỆP
bắt đầu làm việc tại
HUẾ
11, quai de la Susse (gần chợ Bến-Ngự)

ÔNG GIÀ BÀ LÃO NHỨC XƯƠNG, MỎI LƯNG....!
BỔ-HUYẾT KHU-PHONG
TRỊ ĐƯỢC VÀ CHỐNG LÂM
THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

QUẢNG-BÌNH

Lại câu chuyện cai Luận

Cai Luận là người thầu tư-ích đắp con đường lại chợ Dinh-mười đến làng Đại phúc (phủ Quảng-ninh), mới rồi đi với mấy người tông sự nhằm đường, hãy thấy tấm vườn nào mà chưa bắc (semer) thì họ cấm nên lại không cho làm, mà mấy vườn ấy là thuộc về nhà tư cả. Người thì nói họ nêu lại để đào đất đắp đường; kẻ nói chắc rằng: họ dọa để kiếm tiền.....

. . .

Buổi bế mạc kỳ Hội đồng nhân dân đại biểu (ngày 10 Octobre 1931) quan Khâm-sứ Châtel trong bài diễn văn có tuyên bố rằng: Đã có một tờ thông tư cho các tỉnh cấm nạp thục tư ích, để tránh sự lệ đoan. Thế mà mới rồi, cai Luận sức giấy về các làng, bắt làng thì phải đi đốn gỗ, làng thì phải nạp

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Mới xuất bản một quyển sách viết toàn Pháp văn nhan hiệu là

PAGODES CHINOISES ET ANNAMITES DE CHOLON

của LÊ-VĂN-LƯU, Giáo-sư hồi hưu trước soạn, trong ấy có 26 cái ảnh chụp rất đẹp

BẢN TẠI :

1 / *Hiệu ông Trần quang Nghiêm, đại lý đèn khí, đèn dầu và đồ phụ tùng, số 200, đường d'Espagne Saigon.*
2 / *Ấn quán Đức Lưu Phương, số 158 đường d'Espagne Saigon.*
3 / *Nhà người soạn sách, số 140, đường Tổng đốc Phương Cholon, giá mỗi quyển 1$40, gởi tới nhà 1$60, gởi theo cách lãnh hóa giao ngân 1$65.*

Ở Hanoi bán tại nhà ông Phan Văn Đức Ngôn 290, Route de Huế y như giá nói đó

Trích lục mấy tích đại khái thuật trong sách

1 / Người Tàu tập nghiệp trong xứ ta và nhơn vật lúc ấy trào
2 / Luận về chùa miếu khách Huê-kiều và của ta tại Cholon.
3 / Tích bà Thiên-hậu — Quan Đế — Bà chúa Thai sanh.
4 / Lăng Minh-hương — Mấy cảnh chùa Phật có danh tại Cholon — Trường-Hương — Trường Kỳ, v. v.

AI CÓ BỆNH CẦN BIẾT :

Mỗi khi đến mùa rét, bệnh nhẹ còn khó hiểu, huống chi các bệnh trong, khó riêng tan khổ mình, tiền nong tiêu tốn, mà còn để lo phiền vất vả người nữa... Vậy ai mới mắc hay mắc đã lâu các bệnh : *đau phổi, đau ngực, đau tim, đau gan, ho, hen, đờm suyễn, ho lao, thổ huyết, đau dạ dầy, đau bụng kinh niên, phong tích, đau tức mỏ ác, trúng gió bị liệt bại, đơn thấp, đau xương, nhức gân, ung sưng, sưng đầu gối, lở kềnh dm sang, tràng nhạc, phong hủi, lậu, giang mai, các bệnh huê liễu di hại, đau lóa mắt, đau u tai, phù, bàng, ngũ nước, nhiệt lao, kiết lị, đau thận, tức bụng dưới, đau lưng, đi tiểu vàng trong, xanh com, yếu ớt, ít ngủ, nhức đầu, đau bà đẻ bị tê liệt, hôn sản, sản lao, khí hư, kinh nguyệt không đều, lạnh lạnh, huyết bạch, muốn con, đẻ non, hữu sanh vô dưỡng, đau vú, tắc sữa, trẻ con cam sài, v.v...* nên gởi ngay thơ ra *Hiệu thuốc lớn ở 22 rue Medicaments à Hanoi* có nhiều Thầy thuốc lão thành danh sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc gia truyền rất thần diệu mà mua thuốc theo lối giao-ngân lãnh-hóa cũng được, thì cam quyết chắc chắn là mau khỏi rứt căn bệnh, chóng được khỏe mạnh, làm ăn lanh lợi tươi, không bao giờ còn nỗi tiền mất tật mang nữa, vì đã nhiều bệnh dùng thuốc các nơi hàng năm không chút chuyển giảm, mà sau dùng thuốc của Bổn Đường, chỉ vài tuần là dứt triệt căn bệnh ngay. Các ngài dùng thử sẽ rõ ngay thuốc của Bổn-Đường thần diệu kiến hiệu vô cùng. *Ngài nào muốn biết trước bao nhiêu ngày, bao nhiêu tiền thì khỏi bệnh, xin cứ gởi thơ ra, Bổn - Đường xin vui lòng chỉ bảo thành thực ngay.* Thầy ai đau ốm, rất mong các ngài vì đồng bào mà giới thiệu giúp Bổn-Đường với bệnh nhân, đó cũng là một công đức lớn vậy.

bị luôn là Nguyễn-văn-Thích độ 30 tuổi, quê quán ở Quảng-bình, làm thợ ở Hàng tàu tại Savannakhet và Trịnh-văn-Vân, độ 30 tuổi, làm sở đá ở con đường thuộc địa số 9 tại đây, quê quán ở Bắc-kỳ.

Tất cả là mười người bị bắt ở Lào và bị giam cầm tại Savannakhet đã ba tháng, rồi sau giải về Quảng-Trị giao cho Tòa-Án ta xử (!). Nghe đâu phiên tòa ngày mồng hai tháng 10 tây 1931 ở Quảng trị đã kết án mấy người ấy như sau nầy:

Trần văn Kiệm: 12 năm khổ sai
Nguyễn tiết Cương 8 »
Nguyễn văn Bình 5 tù
Trần thúc Loan nghe đâu 8 năm khổ sai

Võ văn Tuyên, Lương sĩ Cầu, Nguyễn văn Bổng, Trịnh văn Vân, Nguyễn văn Thích, Lương Minh (Sáu người nầy chưa nghe tin định xác).

Và có hai người cũng bị bắt ở Đồnghà: Nguyễn Oánh, 24 tuổi, quê quán ở Hàtịnh, làm contrôleur cho hãng auto Sia và Nguyễn văn Tâm, 21 tuổi, quê quán ở Quảng-Trị, làm Agent cho Sia tại Đồnghà.

BONENG

Hỏa tai

Hồi 5 giờ sáng ngày 6-11-31 phát hỏa tại mỏ Boneng.

Bấy lâu nay nắng quá, vả gió to, nên lửa cháy mạnh, người đông chửa giỏi, cũng đành nhìn ngọn lửa vô tình kia mà lăn khóc. Mới dây nhà cửa đông đúc, nay đã thành một đống tro tàn.

Cháy xong, gọi cho gỗ và tranh về dựng túp lều ở tạm.

Hiện nay nói còn họa địa đồ, rồi sẽ làm nhà cho thợ thuyền và cu ly ở.

Vì sao mà cháy?

Nhà tên X. làm thợ cho bội, sáng dậy thắp đèn soạn sửa đi làm: ra nhà sau đi tiểu, gió bay màn vào ngọn đèn; Khốn thay! người vợ thấy thế không biết làm sao, liền van chồng. Người chồng chẳng hiểu việc gì, chạy vào thì lửa đã bén lần mái nhà rồi. Lửa gặp gió, tàn bay lung tung nháy mắt thiêu gần 80 nóc, của cải ngót ba ngàn đồng.

Chủ nhà phát lỏn đầu tiên, tên X. đã trốn đi, vì sợ người Lào thì mạng.

T. Đ. D.

Thư của ông chủ-nhiệm Mộng-lương thư-quán dược-phòng gửi mua thuốc

Hải - ngọc - đường bách - ứng

Nhatrang, le 29 Juillet 1931

Ông Nguyễn-huy-Cừ, tú-tài, làng Hoằng nghĩa, phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-hóa (Annam).

Thưa ông,

Thuốc *Hải-ngọc-Đường bách ứng* của ông thật thần-hiệu, bản-quán đã ban hết cả thuốc mà ông gửi tần trước rồi, nay lại xin gửi theo cách lãnh-hóa giao-ngân cho một trăm (100) bao thuốc ấy nữa.....

Mr Vương-gia-Bật
Chủ-nhiệm
Mộng-lương thư-quán dược-phòng
NHA-TRANG

HỘI ĐỒNG ĐỀ HÌNH TẠI HANOI

(Tiếp theo trang nhất)

ai biết có oan hay không thì không biết, song đảng được lệnh trừ người ấy.

ĐỖ-NGỌC-DU, cũng bị cáo có can vào vụ ám sát Thị Uyển, và đã ra lệnh cho Cảnh bắn. Du khai bằng tiếng Pháp, nói anh ta xuống Hải cảng để đưa mẫu truyền đơn cho Cảnh chứ không ra lệnh bắn thị Uyển.

LÊ-THỊ-CHẤT, người nhỏ nhắn, nét mặt tươi tỉnh, đôi mắt sáng quắc, trước có tòng học tại trường nữ Sư-phạm, bị cáo có chưn trong đảng C. S., đã có lần định trốn sang Tàu, có hành động nhiều việc và có in truyền đơn, lại có tuyên truyền và diễn thuyết cộng sản. Công việc giết Thị-Uyển và Thị-Nhu chị ta đều biết cả. Thị-Chất xin nói một lời trước rồi mới trả lời, song quan chánh án không cho. Sau Thị tỏ ra thái độ cường ngạnh nên quan chánh án bắt về chỗ.

TRỊNH-ĐÌNH-CỬU, người gầy gò, mắt đeo kính nói được tiếng Pháp, song cũng xin tòa cho thông ngôn dịch. Cửu bị cáo có chưn trong C. S. có dùng vào việc ám sát Thị-Uyển.

Cửu nói anh ta không liên can gì đến việc ám sát Thị Uyển cả; còn làm cách mạnh thì nhận có, và thêm là để đánh đổ xã-hội hiện thời.

DƯƠNG HẠT-ĐÌNH, người tầm thước, mặt vuông bị cáo có can vào việc ám sát Thị-Uyển. Đình nói tiếng Pháp, khai khi xảy ra vụ ấy anh ta đương đi Honkong nên không biết gì hết.

Quan chánh án hỏi đi Hongkong bằng cách thế nào?

Đình nói y đi giấu, khi thì mặc áo bồi, khi thì mặt áo người làm công trên tàu.

Quan chánh án viện nhiều cớ nói khi xảy ra vụ ám sát thị Uyển Đình có ở Haiphong, song Đình một mực nói kỳ y hiện ở ngoại quốc.

* * *

Trước hết trạng-sư Lambert, rồi đến trạng sư Saint-Dunezat và Mansohn biện hộ cho các bị cáo nhân.

* * *

HỘI-ĐỒNG ĐỀ HÌNH ĐÃ TUYÊN ÁN

Đ. D. C. S. Đ.

Tha bổng: 7 người
Khổ sai chung thân: 1 người
Phát lưu chung thân: 7 người
20 năm cấm cố. 10 người
15 năm cấm cố: 3 người
10 năm cấm cố: 2 người
10 năm giam trong nhà trừng giới: 2 người
7 năm cấm cố: 2 người
5 năm cấm cố: 1 người
5 năm tù: 11 người
3 năm tù: 6 người
3 năm tù án treo: 5 người
2 năm tù: 9 người
2 năm tù án treo: 9 người
1 năm tù: 3 người
1 năm tù án treo: 2 người

V. N. Q. D. Đ.

Phát lưu chung thân: Nguyễn-thị-Ngạn
20 năm cấm cố: 3 người
20 năm khổ sai: 2 người (có Nghiêm-Toản)
7 năm cấm cố: 4 người
5 năm tù: 2 người

Đ. D. H. Đ. (?)

10 năm cấm cố: 2 người

Ám sát Trần-thị-Uyển

Tử hình: Hồ-ngọc-Lân tức Thăng và Nguyễn-đức Cảnh
Khổ sai chung thân: Đỗ-ngọc-Du, Trịnh-đình Cửu và Dương-hạt-Đình
Phát lưu chung thân: Lê-thị Chất

Ám sát Nguyễn-thế-Tỷ

Phát lưu chung thân: 1 người

Comptoirs Commerciaux d'Annam
Commission - Représentation
TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC
107, Rue Paul-Bert — HUẾ
LÊ-THANH-CẢNH chủ nhân

Trung-kỳ nhân-dân đại-biểu viện

Kỳ hội đồng thường niên năm 1931

BIÊN BẢN

(Tiếp theo)

Ngày khai hội 7 Octobre 1931

Buổi chiều

Đúng 15 giờ, viện họp. Có quan Kỹ-sư công chánh Trung-kỳ là ông Girard đến bày tỏ cho Viện biết việc Dẫn-thủy nhập điền ở Trung-Kỳ.

Ông Girard. — Vấn đề dẫn thủy nhập điền là rất quan hệ cho xứ Trung-kỳ, nó sẽ làm cho mùa màng chắc chắn thêm tốt và sẽ làm cho nền kinh tế trong xứ được thịnh vượng.

Chánh phủ xét tỉnh nào đông người và cần nước làm ruộng hơn thì làm trước, vậy nên đã làm hai khu dẫn thủy ở Thanh Hóa và ở Sông-Cầu cũng đã chuộc lại khu dẫn thủy ở Phan-Rang.

Ở Thanh Hóa và Sông Cầu công việc đã tấn hành sẽ gần xong tất cả. Còn các khu khác sẽ trích bạc công thái mà trù làm.

Tỉnh Nghệ-An sẽ làm hai khu, khu nam từ Nam-Đàn đi qua Hưng Nguyên đến tỉnh Ly, hiện đã bắt đầu bỏ thầu hai lô, ông Tịnh và ông Qui thầu được. Khu bắc là cánh đồng to phì. Diễn nhà nước sẽ chú toàn lực vào khu này.

Ở Hà Tĩnh cũng có hai khu, khu nam ở Cẩm xuyên Thạch-hà, việc khảo sát đã làm rồi, sang năm sẽ khởi công. Khu bắc đi qua cánh đồng Đức-thọ và Can-Lộc, còn đương khảo sát việc thực hành. Tỉnh Quảng-Nam cũng trù làm hai khu, khu bắc mới khởi công, khu nam đương còn khảo sát.

Tỉnh Quảng-Ngãi cũng trù làm hai khu, khu bắc và khu nam đều khảo sát xong.

Đó là những tỉnh thường bị đại hạn và bị lụt hơn các tỉnh khác, nên chính phủ trù làm trước tiên.

Năm 1931 này trong ngân sách có trù 1 500 000$ trong số đó thì trù 300 000$ cho tỉnh Quảng Nam và 200 000$ cho tỉnh Quảng-Ngãi. Nhưng vì hai tỉnh Nghệ An và Hà-Tĩnh có tai biến và dân đói nên nhà nước phải đưa số tiền ấy ra ngoài các khu phía bắc để dân đói có việc mà làm ăn.

Về việc dẫn thủy nhập điền này trong ngân sách trù ít mà số tiêu hết nhiều nghĩa là số tiêu đã thăng số trù rồi. Về công việc năm 1932, tôi đã xin một số tiền là 5 000 000$ để làm việc dẫn thủy các tỉnh mà tôi đã có tin là sẽ được chừng 2 500 000$.

Trong số đó nhà nước sẽ định làm những khuôn:

Khu nam và khu bắc tỉnh Nghệ,
Khu nam tỉnh Hà-Tĩnh.
Khu bắc tỉnh Quảng-Nam

Còn tiền dư sẽ làm ở Quảng-Ngãi, ở tỉnh ấy chưa khởi công. Còn phía nam tỉnh Quảng-trị, và phía bắc tỉnh Thừa-Thiên sẽ làm sau.

Ông Đậu-văn-Bình. — Ở Hà-tĩnh tôi xin làm đẩu thủy nhập điền bằng cách đắp đập.

Ông Girard. — Ở Hà-Tĩnh đã định làm cách ấy.

Khu bắc thì xây đập ở Ngân-sơn.
Khu nam thì xây đập ở Khe gỗ.

(Còn nữa)

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang
HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa The thâm, bằng đen, the các mầu trơn và hoa Lụa thâm các mầu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chê hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kê trên. Các Quí Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hoa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thiếc, như mặt gỗ vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ, các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch
Mme NGUYỄN-THỊ-SẢU
HỢP-THỊNH
Soierie & Mercerie 32 Rue des Cantonnais
HANOI

PHÒNG-TÍCH

« CON CHIM »

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;
2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, sợm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Rồi lên sắm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lần 4, 5 liều, uống không công phạt, đáng bịnh ắt thấy đỡ bớt hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0$40

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lạchtray HAIPHONG ẤN TỐNG Kim-Liên năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUE	: Hiệu VĨNH-THƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ Đức và CHÊ HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUA	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare,
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO	: HOÀNG ĐẮC-VINH 183, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê Quỳnh Commerçant.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

MẶT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy vậy, ảnh mỹ thuật lối mờ của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không kể nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành đưng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG KÝ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mới biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO
48 Rue Jules Ferry — HANOI

NGHĨA NƯỚC TÌNH NHÀ

TÂM-LÝ TIỂU-THUYẾT

Giang - Hạ DỊCH - THUẬT

Thầy Mạnh-Tử có nói: « Ta chưa từng nghe rằng xét mình mà chính được người, huống là chịu điều nhục mà chính được thiên hạ ».

孟子曰 行己有恥 不辱君命 可謂士矣

Số 63

XXXIII

Tại biệt thự hầu tước Dục-sĩ-ca, trong cái phòng tiếp khách ngày trước, kia cái cầm cang, kia chiếc gương soi mặt khuôn vàng sáng rực, trong cái cách trang hoàng mỹ lệ theo lối Âu-tây, không một vật gì là thay đổi. Cửa sổ mở, luồng sáng mặt trời chói vào, chiếu trên cái cảnh đẹp các chậu bông một cái sẽ tươi cười vui vẻ như ngày hỷ nhựt. Phan-thơ đứng ngắm, nhưng các cái chậu bông đặt khắp, ngày nay không phải như ngày trước, mà là thứ bông ấy gởi ở Mỹ chở qua.

Nhà họa sư vừa triết học Phan-thơ trông cái cảnh phòng mà nghĩ đến chuyện khác, nghĩ càng đau đớn.

— Biết đâu nước Mỹ kia lại không qua cái cửa sổ nầy... Có lẽ tư lệnh Phét-gân ngày nay cũng không còn cái hân hạnh được người đàn bà kia ban cho mấy giọt nước mắt! À như vậy cũng tốt, cũng mặc kệ!

Phan-thơ đi gần lại cửa sổ ngó ra ngoài cái vườn cỏn con mà đủ cảnh nào hòn non bộ, nào hồ cá thia, nào thác nước chảy, nào rừng cây xanh... Một chặp Phan-thơ nghe đường sau lưng có người cất tiếng nói, cái giọng nói kia Phan-thơ vẫn còn nhớ, ngày trước cách độ sáu tuần, chào Phan-thơ lần đầu ở giữa cái phòng tiếp khách nầy:

— Chào họa sư, tôi cam thất lễ vì đã để cho họa sư chờ nắng chờ.

Người đàn bà ấy tức là Dục-sĩ ca phu nhân.

Nói đoạn phu nhân bước tới đưa cái bàn tay nhỏ mà trắng như ngà ra như mọi lúc.

Nhưng lần nầy Phan-thơ cầm lấy mấy cái ngón tay đưa lên hôn rất cung kính mà không trả lời một tiếng nào.

Mà phu nhân nào có để ý đến cái thái độ nghiêm tịnh của Phan-thơ, cứ nói rất vui vẻ:

— Hoa lai phu nhân với tôi đã đoán trúng lắm mà; chúng tôi đoán họa sư rồi cũng chán cho các cuộc du ngoạn trên núi mà trở về. Vậy họa sư đi có xa không? Họa sư có phải bị mưa không? Họa sư có đem về tấm tranh đẹp nào không? Để ngày mai tôi sẽ xuống chiếc du thuyền, làm sao họa sư cũng phải đưa cho tôi coi với.

Dục sĩ ca phu-nhân nói rất vui vẻ và độ rày coi bộ rất giạn dỉ hơn độ trước nhiều.

Phu nhân bận một cái áo kiểu Lý-ý mười lăm, màu hồng, đội cái mũ bằng lơ có giây thắt thả tun. Bà chống trên một cây ô đi nắng kiểu Nhật, cũng màu hồng. Ăn vận theo kiểu Âu tây, Dục sĩ ca phu nhân trông người rất nhã.

Phan thơ nầy giờ làm thinh, khỏi sự lẳng hẳng ba lần, rồi mới nói:

— Thưa phu nhân, hôm nay tôi trở về...

Bà Dục sĩ ca liền tiếp:

— Phải, họa sư ngày nay trở về, và tôi lấy làm rất vui mừng gặp họa sư.

Phan thơ cũng nói lại:

— Thưa, tôi trở về...

Nhưng Phan thơ nói không hết câu lại phải nín, ngó thẳng bà Dục-sĩ-ca.

Bà Dục-sĩ-ca đương vui cười. Nhưng có lẽ cái tin ngó của Phan-thơ trong lúc nầy nói rất rõ ràng hơn các lời nói; làm cho bà hầu tước hiểu thấu, mà hốt nhiên cái nụ cười trên bộ mặt đương hớn hở kia thình lình biến mất, và mấy hàng lông nheo trên cặp mắt của phu nhân nháy lịa, ra chiều lo sợ. Phu nhân hỏi:

— Họa sư trở về?...

Dưới cái mũ kiểu Âu tây, gương mặt của phu nhân phút chốc hóa ra gương mặt con người Đông-Á.

Bốn giây đã qua, bốn giây dài bằng bốn phút. Cái giọng nhu mì kia cất lên lại, nhưng lần nầy không phải như giọng vẻo von ru hôi lúc trước:

— Họa sư nói họa sư về đó?...

Phan-thơ nói nối theo:

— ...Để đem tin cho phu nhân hay rằng... ngày hôm qua... tại nơi chiến trường đã xảy ra một trận đánh rất lớn...

Nói đến đây nghe có tiếng lụa xô xác: cây dù tơ của phu nhân rời cái tay phu nhân mà ngã rơi xuống đất.

Phan-thơ nói tiếp:

— Phải, một trận đánh rất lớn... của đôi thủy quân Nga và Nhật... Phu nhân chưa biết sao?...

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Việc Thế-giới

TRUNG-HOA

Tin tức Mản châu

Đông-kinh, 16 Novembre — Theo tin của các người Tàu ở Cáp-nhĩ-tân thì tướng Mã-chiếm-sơn tổng đốc tỉnh Hắc-long-giang đã quyết nhân lúc sương mù buổi sáng để rang động ngày mai phát một cuộc tổng công phá, đánh quân Nhật. Người ta cho hay rằng rõ lời tuyên bố của Binh bộ Nhật là trái với quyền lợi Trung hoa nên Mã quyết phản đối lời ấy và quyết chiến.

Hãng Kengo cho hay rằng theo tờ trình của đại sứ Nhật ở Mản-châu có một bọn công sản quốc tế có 200 người Triều tiên có khí giới, từ phía Tây kéo đến.

Lễ tôn vua Tuyên thống hoàng đế Mản châu

Bắc-bình, 26 novembre — Hồi mười giờ mai hôm nay tại Phụng thiên đã làm lễ tôn phế đế Mản thanh là Tuyên Thống làm Hoàng đế Mản châu.

Thái độ Nhật bản

Đông kinh, 18 Novembre — Chính giới Nhật bản không chịu tỏ ý kiến về việc Mản châu, nhưng vẫn nói rằng được tin chắc chắn rằng Mã-chiếm Sơn đã được quân Nga giúp sức. Chính giới Nhật trách mấy điều này: 1/ Nga không tuân giữ các điều ước trung lập, và nhiều toán quân Tàu ở Cáp-nhĩ-Tân mà đi Tô-lê cáp-nhĩ;

1° Cả mấy trăm người Tàu, Triều tiên và Nga đã thọ quân sự giáo dục ở Nga và nhập vào đạo quân cộng sản quốc-tế mà nay sang giúp sức cho Mã;

3° Sau khi Trung Nga ký hiệp ước cho phép các hãng hóa ở Nga qua Mản-châu khỏi bị khám xét, vì vậy mà người ta nói rằng có nhiều xe hơi chở đầy các khí giới và thuốc đạn thẳng từ Nga sang Tô-lê cáp-nhĩ.

Mã chiếm Sơn kéo quân về Tô lê cáp nhĩ

Đông-kinh, 17 Novembre. — Có điện tín ở Cáp-nhĩ-tân cho hay rằng tướng Mã-chiếm-Sơn đã nhận cả các điều yêu cầu của tổng tư lệnh Nhật bày tỏ hồi 14 Novembre, và đã khởi sự rút quân về hướng Bắc Tô-lê cáp-nhĩ.

Hội nghị quốc dân đảng ở Nam kinh

Thượng-hải, 17 Novembre. — Hội-nghị Quốc-dân-đảng đã khai kỳ hội bí mật và đã quyết nghị xin với Chính-phủ gởi tờ châu-trí cho tất cả quan lại bảo thà dứt chỗ mình mà chịu chết chớ không thà bỏ chỗ mà chạy. Lại có gởi tờ khen cho tướng Mã-chiếm Sơng về cái thái-độ của Mã ở Hắc-long-giang.

Hai trăm quân Nhật đầu hàng, trong số đó có bảy viên sĩ quan và mười ba viên hạ sĩ quan

(Trích T. N.) — Quân Tàu vẫn giữ phần thắng. Máy bay Tàu có vẻ hăng hái lắm. Cứ xem cách các phi công bắn súng, thì có thể quyết rằng họ phần nhiều là những tay chuyên nghệ người Âu. Đại doanh Nhật ở Iputschi bị bắn phá nhiều lần. Đội máy bay Nhật xem ra cố giữ cẩn thận.

Viện binh Nhật ở Tsa-an đến cứu; nhưng vì con đường sắt quân Nhật đã phá hủy, nên vận tải cực khó khăn.

Quân Tàu dàn trận dài đến năm dặm.

Hai đội quân Nhật, bị quân Tàu đánh cho rơi đại đội, đã chịu qui hàng.

Có tin rằng: Lục quân bộ Thượng thư Nhật là họ Nam đã thân hành sang Mản-châu.

Tin này do chính-phủ Nhật báo cho dân biết và khuyên dân nên bình tĩnh.

VIENTIANE

Ngày 17 Juin 1931 bản báo có tiếp được 1 cái mandat giấy thép (mandat télégraphique) ở Vientiane số bạc 10$00 của người nào gởi mà không nói rõ tiền ấy trả về khoản gì, vậy cái mandat ấy của ai, xin trả lời cho bản báo được rõ để tiện việc vào sổ. **Tiếng-Dân**

Thuốc chữa bệnh xán

Người nước ta hay ăn thịt tái nên hay mắc phải bệnh xán. Người có bệnh, nếu không uống thuốc, cứ để con xán trong mình lâu năm thì rất nguy hiểm, bởi vì nó cắn chết người.

Một ngày nó ra kể đến mấy lần, như cái xơ mít, mà lúc nó ra đến chỗ hậu môn thì thấy nôn nôn thật rất khó chịu.

Thuốc bán một liều (hai chai), mỗi chai sáu hào.

Các hiệu Đại-lý bán thuốc cai nha phiện của tôi đều có bán thuốc xán ca.

Nguyễn sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 Phố Tả-trường -:- NAMDINH

THUỐC CAI ẤN-ĐỘ

Hiện nay có nhiều nhà chế thuốc Cai nha phiến, nói thổi nói thánh, bắt người ta cung khai: nào là nghiện nặng, nghiện nhẹ, tuổi trẻ, tuổi già, lôi thôi mọi sự, rút cục lại chẳng có công hiệu gì, chẳng qua chỉ tiền mất tật mang cả. Phải biết rằng: thuốc phiện sản xuất bên Ấn-độ, người Ấn độ dùng nó làm thuốc chữa bệnh, nên họ am hiểu hết tính chất thuốc phiện mà biết cách trừ bỏ độc thuốc phiện rất dễ dàng. Bản đường vì thâm giao với một nhà danh y Ấn-độ, nên được ông ta truyền cho môn thuốc Cai nha phiến rất bí mật, rất tài tình, bất cứ là nghiện thế nào, chỉ uống trong bảy ngày là bỏ hẳn được thuốc phiện như không. Dùng thuốc cai này vẫn được mạnh khỏe, ăn uống và làm việc như thường, không hề mệt vặt, không hề nhọc mệt và không sinh ra chứng bệnh gì hết. Hiện đã chữa được nhiều người, giám cam đoan rằng 10 người bỏ được cả 10, ai không tin xin nhân chữa khoán, nếu không cai được không lấy tiền. Mỗi ve giá bán 1$00, mua buôn, (mua sỉ) tính giá riêng. Ai muốn hỏi về việc thuốc thì xin gởi theo con timbre để trả lời.

Bản đường cần nhiều đại lý ở Trung-kỳ, Nam kỳ, Ai-lao và Cao-mên, ai muốn có lòng chiếu cố đến thuốc nam là thuốc Nội-hóa của nước nhà thì xin cứ gởi thơ về lấy catalogue và thương lượng việc đại lý.

Nhà thuốc

Nam-Thiên-Đường

46, Rue Bac-ninh à Namdinh (Tonkin)

Téléphone N° 128

HÃY MUA DẦU

LỢI-SANH-ĐƯỜNG

Annam ta lâu nay bị cảm, nhức đầu, nóng lạnh, sổ mũi, đau bụng, hay mua dầu của ngoại quốc mà xức hoặc uống để trừ bệnh đó. Ấy là tại Annam ta chưa chế được dầu.

Ngày nay ở Saigon, chợ Tân-định, có tiệm thuốc người minh là hiệu **LỢI-SANH-ĐƯỜNG** đã chế ra được một thứ dầu đồng như dầu vạn ứng, không kém gì của ngoại quốc mà lại có phần hơn.

Ai đã dùng dầu **LỢI-SANH-ĐƯỜNG** rồi, đều khen là thần hiệu có khi đến cải tử hoàn sanh cũng được nữa!!

Vậy thì khi nào ta cần dùng dầu nên tìm cho được dầu **LỢI-SANH-ĐƯỜNG** nhãn Bàn-tay mà mua, trước được tránh khỏi các chứng bệnh nói trên, sau được giúp người Annam mau phát đạt trong con đường kinh-tế.

Giá dầu lại rẻ, mỗi ve có **0$20**.

Ai muốn mua sỉ, xin gởi thơ cho hiệu:

LỢI-SANH-ĐƯỜNG

300 rue Paul Blanchy -:- SAIGON

Muốn được tự-do

Nên dùng thuốc cai nha phiến văn minh, uống vào người rất khỏe, nặng độ hai tuần, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, hiện thuốc này có giấy chứng nhận là không có chất thuốc phiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền, khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc gởi đủ bỏ xong. Còn ngài nào trong người không có bệnh chỉ duy có bệnh nghiện thời mua thuốc ở các đại lý cũng vậy. thuốc này sáng chế đã lâu, là bởi chủ nhân cũng một số thờ, tới 30 năm công việc trễ nải, nghĩ tới rất phiền, nên mới gia công nghiên cứu dòng lấy y học, xét bệnh lập phương để chữa lấy mình cho khỏi ả phiền ám ảnh, khi đang bỏ trong người khoan khoái tỉnh tao, thực bệnh quỉ có thuốc tiên vậy. Các ngài dùng thuốc bỏ xong được 5, 7 tháng hoặc một vài năm, bất hạnh mà có bệnh chi dừng nên bút lại, lập tức viết thơ cho tôi lấy thuốc về dùng, bệnh liền tiêu tán, xin nhớ: thuốc hạng nhất 5$00 một ve, hạng nhì 3$00 một ve, hạng ba 2$00, hạng tư 1$00, hạng năm 0$50, khi bỏ nên dùng thuốc *sâm nhung sang bổ hoàn* 2$00 một hộp, uống vào người thêm sức khỏe.

Lại bán các thứ thuốc chữa các bệnh người lớn trẻ con như sau này: đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh 1$00, 6 hộp 5$00, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết xám 5$00, 6 hộp, đau bụng, đau tức kinh niên 1$00, ho lao, ho hen, đàm suyễn, thổ huyết, khái huyết, tiện huyết 1$50, phong thấp, tê bại 0$60, có đẻ không nuôi hay không đẻ 5$00, 6 hộp, đau mắt màng mộng 0$50, sốt rét ngã nước 0$25, lậu và giang mai chữa rứt nọc, không hại sinh dục, hẹn ngày cho khỏi mỗi ve 1$00, nọc lậu hay nọc giang đã lâu không khỏi 1$50, các bệnh này khi mua phải kể cho minh bạch, gởi cách lảnh hóa giao ngân, để bì cho chủ nhân: *Monsieur* **Trần-đắc-Sử** *dit* **Tam-tỉnh y-quán,** *phố nhà hỏa, số 38* **HANOI.**

Đại lý: Trung-kỳ thương cục 107 phố Gia long Huế, tiệm Đồng kinh Dalat, Lê-nam-Hưng Phan thiết, Vĩnh-hiệp-Phát Mỹ-tho, Mỹ-phước à Long-xuyên Nam-kỳ, Nguyễn-v-Ngân 6 chợ cả Thái-nguyên, Trần-Sơn Hà phố Gare Haiphong.

Cô-tinh Bổ-Thận hoàn

Bệnh khí hư như khí loãng khí lạnh, thường sanh ra chứng

Mộng tinh. *(đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà mà tinh khí xuất ra)*

Di-tinh *(Vì nhọc mệt quá đêm ngủ mê man, bất hoặt trong thần thể, ma tinh khí tự nhiên xuất ra dầm dề không biết)*

Hoạt-tinh *(đi lại với đàn bà tinh khí chưa xuất, hoặc vừa lại với đàn bà là đã xuất ngay)*

Thuốc này bán buôn bán lẻ hoặc muốn làm đại-lý bổ tại hiệu

SINH-HUY

N° 44 Rue Maréchal Foch à VINH

CÓ THỢ CHUYÊN-MÔN LÀM KHĂN TẾP

Khăn nhiễu tây tốt đặc biệt, toàn tơ cắt nổi, không phai mầu, mỗi cái	3$50
Khăn nhiễu tây thứ tốt	2.60
Khăn nhiễu tây thứ vừa	2.00
Khăn lượt tây thứ tốt	2.50
Khăn lượt tây thứ vừa	1.80
Khăn lượt ta thứ tốt	2.40
Khăn lượt ta thứ vừa	1.70

MUA BUÔN THƯỞNG HOA-HỒNG 20%

Các thứ khăn làm theo kiểu Bắc, kiểu Vinh, kiểu Huế, tùy theo ý quý khách. Hàng gởi theo cách lảnh-hóa giao-ngân. Cước phí về phần quý khách trả. Không vừa ý xin gởi về đổi.

Hàng rất mới về thêm áo Pull'Over chưa mỗi tonles mà mỗi Simili Velours

Đó là do tinh khí bất cố, thận thấy suy lại. Chứng nầy khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nhức đầu, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, hay khiếp sợ, đi đứng bần thần, sinh ra lười biếng. Nếu biết thuốc mà trị ngay thì đơ ton tiền mà bịnh lại chóng khỏi; nếu để lâu không chữa, để đến nơi sinh ra chứng mộng tinh, di tinh, hoạt tinh như đã kể trên rồi thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh nầy phần nhiều người mắc lắm trong khoảng 18 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Thời buổi cạnh tranh, yếu thua mạnh được mới người đều phải lo riêng phận sự, mới mong có sống còn, vì vậy mà kẻ làm việc bằng tinh thần thì lao tâm quá độ, lo nghĩ thái quá mà sinh ra; kẻ lao động thì lao lực suốt ngày, làm việc quá sức khỏe mà sinh ra; có kẻ vì sắc dục vô tiết, rượu chè thức đêm mà sinh ra; cũng có kẻ chơi bời quá độ, mắc phải bệnh lậu thuốc ngăn ngừa, nên bệnh khí hư thận suy cũng do đó mà sinh ra. Muốn cho bệnh ấy chẳng phát ra, hoặc đã phát ra mà muốn trị cho khỏi thì phải lập tức dùng 6 lọ CỐ-TINH BỔ-THẬN giá 5$00 là chóng khỏi. Hằng ngày dùng luôn thì bệnh không bao giờ tái phát mà lại còn bổ sức lực bổ tinh thần. Thiết là một môn thuốc đa quang tự duyên niên rất là bổ ích cho đời.

Vạn người dụng, vạn người khen

Ấy là thứ thuốc *Bổ nha-phiến Đại-Tài* hiệu Hồng-Lạc-Đường, trăm người uống đều bổ được cả trăm, không sai một, chư chẳng phải nói kẻ hạp người không đâu, hễ ai uống nó thì bổ được ngay, giám cam-đoan chắc chắn không sai, mà uống nó vào lại không hề phá mệt nhọc chút nào cả, *mạnh thêm, mập thêm,* mới là lạ, mới là *rất quý*; uống nó đi làm việc nặng nề mấy cũng được, đi đường xa đem theo bổ rất tiện. Hút nặng đến đâu cũng được cả, cho đến ông già 80 tuổi mà hút nặng trên 60 năm rồi cũng bổ được như không.

Hút nhẹ cỡ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve đến 12 ve là cùng

Giá mỗi ve: 1$00

Bán tại: **HỒNG-LẠC-ĐƯỜNG**, *Chủ nhân:*

HOANG-DAC-VINH

N° 188, Rue du Pont Japonais, 188 — Annam — Faifoo

và khắp các nơi đều có đại lý bán rồi. (Cần tìm đại lý nữa xin biên thơ về thương nghị).

SÁCH THUỐC VIỆT-NAM

mới ra đời

nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt-nam xuất-bản

Sách này do mấy nhà lương y tinh thông nghề thuốc của ta, lưu tâm nghiên cứu các lý thuyết khoa thuốc cũ mới, đông tây; đem sự suy xét, lịch duyệt và kinh nghiệm, từng trải lâu năm; làm thành sách này: nói rõ các tạng, phủ, kinh, lạc, căn nguyên các bệnh, cách xem bệnh, phép xem mạch, trị bệnh bằng thuốc ta, rất là rõ ràng, giản tiện; không những các nhà muốn nghiên cứu nghề thuốc, cần phải xem tới mà hễ thầy các nhà, nhà nào cũng nên có một bộ, để biết cách phòng bệnh, giữ mình, thực là một pho sách rất hay trong xã hội ta về đường thực dụng, quyền nhất giá 0$30.

Bán tại hiệu DƯỠNG-NGUYÊN 123 phố khách **NAM-ĐỊNH** và hàng sách các tỉnh.

Các ngài ở xa gửi thơ mua, xin nhớ gởi kèm tiền cước 0$13

Ở bản hiệu lại có bán thuốc BỔ PHỔI của *Môn thuốc Thần-Tiên* trị khỏi hết thảy các chứng ho rất hay, như ho dớm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, đau phổi, ráo phổi, mất tiếng, ngứa cổ, v. v. giá mỗi lọ 0$50. Thơ và mandat gửi cho:

NGUYỄN-XUÂN DƯƠNG

123 Phố Khách -:- NAM-ĐỊNH

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Bd Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng hải, như lụa tinh, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v... Hàng *Satiet* tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiết đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu « Teinture Idéale » danh tiếng thứ nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thới » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mêlangers choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội bán N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ về thương nghị. **TÂN-LỢI**

138 140, Bd Tổng đốc-Phương -:- CHOLON

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Bất kỳ mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khói rồi hễ trong người nhọc mệt thức đêm uống rượu thì bệnh có mà, hay trong thịt nổi hoặc như kiến, hay cần cái nhức một cái, xem đã có mầm vi các vi-trùng GOP COCQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở gió thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyên nhiễm, nếu để cho lâu Bà thì người ấy mắc bệnh đau Gia-CON (Métrite), khí hư, huyết bạch, bằng huyết v. v. thì sinh đã rất khó, nếu để con thì hay bồng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khái như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở gió hay nổi, đau đầu, đau mình, đau rã đến xuống, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyên-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đẻ ra bùi ra bọc, đẻ con thì có nọc, tuổi cái kia, ta cho là đó quấy ngã, vì cái nọc nầy nó chuyên-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyên nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến chín chắt, v. v. vì thế nhiều người thể không có bệnh, mà xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỔ LOÉN (Chancre-mou), bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thật hại đến thân thể, vì các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bị ta nhập CỐT mấy năm, hay mới mắc phải, thì lập tức đăng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thần vậy, nếu lâu Bà có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc lắm 1$, 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 3p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM HƯNG Commerçant hoa do Gia-long à PHAN-THIẾT, PHUHÀ 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành Tạp Hàng-phố Công-Sở à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước còn bản hiệu gởi nhận hoa giao ngân rồi không vậy thì ngài muốn tìm đại lý xin viết thơ về bản-hiệu.

Tam-kỳ: **ĐỒNG-BÀO CHÚ Ý!!**

NGƯỜI MAY MỚI GẶP THUỐC HAY?

Tạo nhơn-Đường Hocmôn Gia-định

NAM-KỲ THÀNH CÔNG BẮC THÁNH-DƯỢC

1) THẦN-HIỆU TÊ BẠI HOÀN, chữa trị các chứng phong tê bại xuội nhức mỏi hoặc sáng hậu tê sưng rất thần hiệu: mỗi hộp giá 1p.20

2) ĐIỀU KINH BẠCH ĐẠI HOÀN, là thuốc bổ huyết điều kinh và trừ BẠCH ĐẠI HẠ đau bụng xót ruột, xây xẩm đều trừ được hết hễ uống vào thì dặng khỏe mạnh mỗi hộp giá 1p.00

3) SÍ LAO BỔ TẠNG HOÀN, là thuốc bổ lao qui ông, qui thầy, qui học-sanh làm việc mệt mỏi bổ tinh thần rất hiệu nghiệm bổ phổi trừ ho-lao giải trí não, là thánh dược, mỗi hộp giá 1p.00.

4) NGỦ LÂM BẠCH THƯỢC TÁN, chuyên trị về chứng đau lậu-kim-thời hoặc lâu, hoặc mau, uống thì trừ hết (chỉ mủ hoặc trược độc, tánh thuốc ôn hòa dễ uống, 12 bao: 2p.00

(4-4) DƯƠNG MAI SANG ĐỘC HOÀN, trị các chứng PHONG-TÌNH DƯƠNG-MAI CÓ GHẺ, SANG ĐỘC PHÁT SƯNG HỘT XOÀI hoặc cốt khí còn ẩn trong mạch-máu hoặc chưa trổ ra hoặc âm-ỷ nhức đau hoặc LẬU ĐỘC và nhiệt độc đều trị dặng tất cả, bịnh nhẹ uống 10 bao, nặng uống 15 bao tuyệt độc khỏi trừ căn; (giữ được vệ-sanh) KHÔNG HẠI SANH DỤC thứ thuốc bổn hiệu mới tìm dặng là phương thuốc thánh hai số 4-4, 12 bao cachet giá . . . . 3p.00.

5) HÓA ĐÀM CHỈ KHÁI TÁN, trị các chứng ho phong ho đàm (HO NHIỆT) Ho ban trái mụt trong cổ hoặc ngứa cổ v. v... 12 bao giá. . . 1p.00.

5-5 THUỐC HO HOÀN trị ho huyết ho sẩn-hậu, hoặc già-cả ho mệt, ăn ngủ thất thường, mỗi hộp 12 hoàn 1p.00

6) BỔ TÁ THUẬN QUYÊN TÊ, nhâu ĐỒNG-HỒ-TREO, trừ dặng cái giống độc ở trong bụng chói nước bịnh hậu đau bụng lâu năm xổ không phạt tỉ-vị xổ khỏe không đau bụng kỉ ỏi cữ kiêng, 12 bao 2p.00.

7) THANH NHIỆT GIẢI-BAN-TÁN, trị các chứng BAN-CHẨN nội nhiệt, bịnh hậu da vàng, con nít ĐỔ MỒ HÔI ĐẦU hoặc CAM TÍCH bụng lớn, 12 bao: 1p.00

8) ĐOAN DƯƠNG CẤP-CỨU HOÀN, chẽ ngày mồng năm tháng năm gấp trị các chứng, nhứt là trị bịnh thời khí, dịch khí, cảm mạo thương hàn đi đường đem theo hộ thân thật là LINH-ĐƠN; mỗi hộp 30 hoàn giá 1,p50.

BẮC THÁNH DƯỢC CỦA BỔN HIỆU KHÔNG TỰ KHOE;

Đồng bào anh em chị em cũng đã biết rõ là BẮC THÁNH DƯỢC đã có giấy chứng-nghiệm và được tam kỳ hoan nghinh;

Ở xa muốn mua thuốc thơ hoặc mandat thì để ngay:

Monsieur TRƯƠNG MINH Y

Directeur TẠO NHƠN ĐƯỜNG

N° 4 Rue de la Gare à HOCMON Gia-định

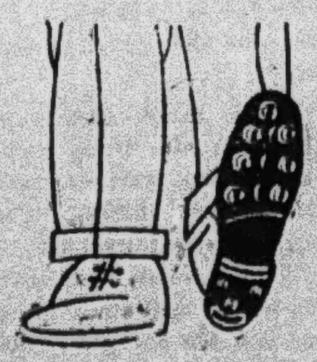

ĐÃ CÓ RỒI?

Thưa các ngài,

Hàng năm chúng tôi thường để ý tìm các kiểu Mới, đẹp La, để hiến các ngài trước tỏ là một nhà công nghệ chuyên môn, sau để các ngài có đủ lòng tin yêu mà giúp cho công nghệ của chúng tôi. Bởi vậy bản hiệu nay đã in xong cuốn Catalogue 1932 rất đẹp, để hiến các ngài.

Xin các ngài cứ viết thơ về bản hiệu sẽ gửi kinh biếu ngay.

AN-THÀNH

31 rue de Soie -:- HANOI

PADDEN là một thứ áo để giúp bán hàng để Crêpe mà không trơn nhàn Crêpe.

PULL-OVERS là một thứ áo mặc sổ mình rất rất đẹp, mua buôn giá rất rẻ, vì là bản-hiệu mới làm năm hai nhất, nên muốn bán giá hạ để ai ai cũng có thể mua được, giá bán từ 0$50, 0$60, 0$70.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG